

Số: 41/2020/QĐST-DS

Tân Phước, ngày 26 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Mai Thị M**, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn:

1. Bà **Phạm Thị C** sinh năm 1957. Địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

2. Chị **Đoàn Thị Mộng T**, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

3. Anh **Đoàn Minh L**, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

4. Anh **Đoàn Trọng T**, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Lê Hoàng T**, sinh năm 1971;

2. Anh **Lê Thanh H**, sinh năm 1990;

3. Anh **Lê Minh H**, sinh năm 1993. Cùng địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Phạm Thị C, anh Đoàn Minh L, chị Đoàn Thị Mộng T và anh Đoàn Trọng T đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo giấy xác nhận về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 02/01/2019 cho bà Mai Thị M và ông Lê Hoàng T.

2.2 Công nhận cho bà Mai Thị M, sinh năm 1972 và ông Lê Hoàng T, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang được quyền quản lý, sử dụng và đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phần đất thuộc thửa đất số thửa đất số 2286 (tách từ thửa 745, Tờ bản đồ số: 3; Diện tích: 1937,8m²; Loại đất: Đất rừng sản xuất; Địa chỉ thửa đất: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2.3 Ông Lê Hoàng T và bà Mai Thị M được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 2286 (tách từ thửa 745, Tờ bản đồ số: 3; Diện tích: 1937,8m²; Loại đất: Đất rừng sản xuất; Địa chỉ thửa đất: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2.4 Thời gian thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí:

Bà Mai Thị M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền 600.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 20474 ngày 02/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn lại cho bà M số tiền 300.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện T;
- CC.THADS huyện T;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Hữu Tính